

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **43/2020/HS-ST**

Ngày: 18 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lương Đình Liên.

2/ Ông Vũ Đình M.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị May – Thẩm tra viên TAND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

ĐÀM VĂN M - Sinh năm 1978 tại thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Số nhà 32 ngõ 1 PNL, khu 3, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 09/12;

Con ông Đàm Văn C, sinh năm 1940 (Ông C được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Nhất và Huân chương kháng chiến hạng nhì năm 1985 và 1987) và bà Đồng Thị M, sinh năm 1946.

Bị cáo có vợ là Lê Thị Cẩm T, sinh năm 1985 và có 01 con sinh năm 2010. Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Tạm giữ; Tạm giam: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Trần Liên Q - Sinh năm 1962 (Có mặt).

Địa chỉ: Số nhà 01 PNL, khu 3, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Chị Nguyễn Thị Ch - Sinh năm 1973 (Có mặt).

Địa chỉ: Số nhà 01 PNL, khu 3, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

+ Chị Lê Thị Cẩm T - Sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà 32 ngõ 1 PNL, khu 3, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- **Người làm chứng:**

+ Ông Đàm Văn C – Sinh năm 1940 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ngõ 1 PNL, khu 3, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Phạm Duy H – Sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu 3, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Trần Văn T – Sinh năm 1963 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn LN, xã Thúc Kháng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Lê Văn K - Sinh năm 1966 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 155 PNL, khu 3, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

+ Chị Trần Thị Minh C – Sinh năm 2000 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà 01 PNL, khu 3, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình ông Đàm Văn C là hàng xóm cạnh nhà ông Trần Thanh T và bà Lã Thị Ph ở ngõ 1, đường PNL, khu 3, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương. Do phần mái tôn nhà ông C cao hơn và trùm sang phần mái của nhà ông T dẫn đến vào những ngày mưa nhà ông T thường xuyên bị thấm dột.

Ngày 25/6/2019, anh Trần Liên Q là con trai ông T (cũng ở mặt đường PNL) sang nhà nói chuyện với ông C để khắc phục. Ông C có nói “Nếu chỗ nào sang thì cứ cắt” với ý nói phần mái tôn nhà ông C chồm sang nhà anh Q thì anh Q cứ cắt. Khoảng 17 giờ cùng ngày anh Q cắt phần mái tôn nhà ông C chồm sang nhà mình.

Đến 17 giờ 45 phút ngày 26/6/2019, Đàm Văn M là con trai của ông C đi làm về được ông C kể lại sự việc anh Q đã cắt mái tôn nên M sang nhà anh Q để nói chuyện. Khi đến trước cửa nhà anh Q, M gọi anh Q ra, hai bên xảy ra xô xát,

cãi nhau, M dùng tay bóp cổ anh Q đẩy về phía sau. Lúc này chị Nguyễn Thị Ch ở trong nhà nhìn thấy M và anh Q xô xát liền chạy ra và lấy 01 chiếc gậy bằng kim loại nhôm dài 1,5m, đường kính 2,6cm một đầu có gắn móc sắt hình chữ U dựng ở cửa nhà mình vụt vào người M làm M bị thương ở vùng đầu, rách da, chảy máu.

Sau khi bị đánh, M dùng tay giằng co gậy với chị Ch, đồng thời kéo chị Ch đi vào trong ngõ 1 ở cạnh nhà. Anh Q thấy vậy liền chạy theo vào trong ngõ để can ngăn. M giằng được gậy của chị Ch rồi vụt vào người anh Q, anh Q đưa tay trái lên đỡ thì bị M vụt trúng cẳng tay trái dẫn đến gãy kín 1/3 dưới cẳng tay trái. Chị Ch thấy vậy liền chạy về nhà cầm 01 thanh kim loại hình chữ T dùng để sửa chữa máy nổ (có đặc điểm là hình chữ T, thanh dọc dài 30cm, thanh ngang dài 20cm, đường kính 01cm) xông vào đánh M thì được anh Lê Văn K và hàng xóm can ngăn nên tất cả dừng lại.

Anh Q bị thương được đưa đến điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương từ ngày 26/6/2019 đến ngày 27/6/2019, sau chuyển đến điều trị tại Bệnh viện đa khoa Hòa Bình từ ngày 28/6/2019 đến ngày 08/7/2019.

Đàm Văn M bị thương được gia đình đưa đi sơ cứu tại phòng khám tư nhân của chị Đặng Minh Th ở thôn VL, xã VH, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương sau đó đến điều trị tại Bệnh viện quân y 7 từ ngày 27/6/2019 đến ngày 04/7/2019.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 244a/TgT ngày 15/11/2019 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Anh Trần Liên Q bị gãy kín 1/3 dưới xương trụ trái và bị thương phần mềm vùng đỉnh chẩm phải kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 14%.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 244b/TgT ngày 15/11/2019 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Đàm Văn M bị thương phần mềm vùng trán đỉnh phải và đỉnh chẩm trái kích thước trung bình và nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 3%.

Vật chứng thu giữ của vụ án: 01 gậy kim loại dài 1,5m đường kính 2,6cm một đầu có gắn móc sắt hình chữ U; 01 thanh kim loại hình chữ T có đặc điểm là hình chữ T, thanh dọc dài 30cm, thanh ngang dài 20cm, đường kính 01cm được Cơ quan điều tra thu giữ và chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang quản lý chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/3/2020, Đàm Văn M có đơn yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị Nguyễn Thị Ch do đó chị Ch đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố về Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 BLHS. Đến

ngày 20/7/2020, Đàm Văn M có đơn đề nghị rút toàn bộ yêu cầu truy tố đối với Nguyễn Thị Ch do đó Tòa án nhân dân huyện Bình Giang đã ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hình sự đối với Nguyễn Thị Ch theo quy định tại khoản 2 Điều 155 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo Đàm Văn M thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và nhất trí với kết luận giám định pháp y về thương tích số 244a/TgT và 244b/TgT ngày 15/11/2019 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương. Bị cáo công nhận Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng. Người bị hại anh Trần Liên Q có mặt tại phiên tòa không yêu cầu bị cáo M bồi thường gì thêm và đề nghị HĐXX cho bị cáo mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Đàm Văn M. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đàm Văn M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đàm Văn M từ 24 tháng đến 27 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đàm Văn M cho UBND thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Tịch thu, tiêu hủy 01 gậy kim loại dài 1,5m đường kính 2,6cm một đầu có gắn móc sắt hình chữ U; 01 thanh kim loại hình chữ T có đặc điểm là hình chữ T, thanh dọc dài 30cm, thanh ngang dài 20cm, đường kính 01cm.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang; Điều tra viên; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Đàm Văn M:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với biên bản và sơ đồ hiện trường, biên bản và sơ đồ thực nghiệm điều tra, biên bản ghi nhận hình ảnh video và tự giải trình, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 26/6/2019, tại ngõ 1, khu 3, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, do mâu thuẫn cá nhân, Đàm Văn M đã có hành vi dùng gậy kim loại (hung khí nguy hiểm) vụt vào người anh Trần Liên Q làm anh Q bị gãy kín 1/3 dưới cẳng tay trái, tổn hại sức khỏe 14%. Bản thân M cũng bị chị Nguyễn Thị Ch dùng gậy kim loại nêu trên gây thương tích tổn hại sức khỏe 3%. Bị cáo M là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi gây tổn hại sức khỏe cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến thân thể, sức khỏe của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo sử dụng chiếc gậy bằng kim loại là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Trần Liên Q tổn hại 14% sức khỏe nên đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 20/7/2020, bị cáo M đã tự nguyện bồi thường cho bị hại là anh Trần Liên Q số tiền 30.000.000đ, anh Q xác nhận đã nhận đủ số tiền trên và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo tuy nhiên do bị cáo bị truy tố theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là tội phạm nghiêm trọng nên tòa án không đình chỉ vụ án đối với bị cáo, mặt khác tại phiên tòa bị hại giữ nguyên ý kiến và đề nghị HĐXX cho bị cáo M mức án thấp nhất, được cải tạo tại địa phương nên xem xét đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo M thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội nhưng gây hậu quả không lớn và có bố đẻ là ông Đàm Văn C có công với nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất và Huân chương kháng chiến hạng nhì vào năm 1985 và 1987 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo gây thương tích cho anh Trần Liên Q là do bột phát, thiếu suy nghĩ, không có sự chuẩn bị từ trước, khi sự việc xảy ra đã tích cực bồi thường cho bị hại. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng do đó không cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ đảm bảo việc cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết chấp hành và tuân thủ pháp luật, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đàm Văn M đã tự nguyện bồi thường cho bị hại anh Trần Liên Q số tiền 30.000.000đ vào ngày 20/7/2020 và tự nguyện rút yêu cầu chị Nguyễn Thị Ch phải bồi thường trách nhiệm dân sự. Anh Trần Liên Q xác nhận đã nhận đủ số tiền 30.000.000đ do M bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên về trách nhiệm dân sự trong vụ án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gậy bằng kim loại dài 1,5m, đường kính 2,6cm, có một đầu gắn móc sắt hình chữ U là vật sử dụng vào việc gây thương tích và 01 thanh kim loại hình chữ T có đặc điểm thanh dọc dài 30cm, thanh ngang dài 20cm, đường kính 1cm bị thu giữ trong quá trình điều tra. Đến nay anh Q, chị Ch đều xác định đây là những vật không còn giá trị sử dụng và không đề nghị nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: Trước khi tòa án đưa vụ án ra xét xử, Đàm Văn M là người đã yêu cầu khởi tố có văn bản tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi tố đối với chị Nguyễn Thị Ch về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự nên ngày 04/9/2020, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang đã ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án đối với chị Nguyễn Thị Ch là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 155 BLTTHS nên không đặt ra xem xét trách nhiệm đối với chị Nguyễn Thị Ch.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 ; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đàm Văn M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đàm Văn M **25 (hai mươi lăm)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **50 (năm mươi)** tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đàm Văn M cho Ủy ban nhân dân thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 gậy bằng kim loại màu trắng, hình trụ tròn, có đường kính 2,6cm, chiều dài 1,5m, một đầu gắn móc

sắt hình chữ U và 01 thanh kim loại hình chữ T (dụng cụ tháo ốc lục giác) thanh dọc dài 30cm, thanh ngang dài 20cm, đường kính 1cm.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bình Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang ngày 29/7/2020).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đàm Văn M phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS - CA huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Duy Hải